

**DANH SÁCH GIÁO VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN GIÁO VIÊN DẠY GIỎI  
CẤP TỈNH LẦN THỨ X NĂM HỌC 2024-2025 - CẤP THPT**

| STT | Họ và tên giáo viên |        | Môn dự thi | Đơn vị công tác                     | Huyện/thành phố |
|-----|---------------------|--------|------------|-------------------------------------|-----------------|
| 1   | Phan Thị Kim        | Chi    | Vật lí     | Trường THPT Nguyễn Trãi             | Ngọc Hồi        |
| 2   | Võ                  | Chiến  | Vật lí     | Trường PTDTNT huyện Sa Thầy         | Sa Thầy         |
| 3   | Lê Thị              | Đông   | Vật lí     | Trường PTTH DTNT tỉnh Kon Tum       | Kon Tum         |
| 4   | Hà Quốc             | Dũng   | Vật lí     | Trường THPT Kon Tum                 | Kon Tum         |
| 5   | Nguyễn Thị          | Hằng   | Vật lí     | Trường PTDTNT huyện Đăk Tô          | Đăk Tô          |
| 6   | Lê Thị Ngọc         | Hạnh   | Vật lí     | Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành | Kon Tum         |
| 7   | Huỳnh Dương Quỳnh   | Hoa    | Vật lí     | Trường THPT Ngô Mây                 | Kon Tum         |
| 8   | Nguyễn Thị          | Huyền  | Vật lí     | Trường PTDTNT huyện Sa Thầy         | Sa Thầy         |
| 9   | Bùi Thị Ánh         | Lan    | Vật lí     | Trung tâm GDNN GDTX Tỉnh            | Kon Tum         |
| 10  | Huỳnh Dương Tuyết   | Lan    | Vật lí     | Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành | Kon Tum         |
| 11  | Trần Đình           | Phong  | Vật lí     | Trường PTDTNT huyện Kon Rẫy         | Kon Rẫy         |
| 12  | Lê Thị              | Phương | Vật lí     | Trường THPT Trường Chinh            | Kon Tum         |
| 13  | Lê Thị Mỹ           | Phương | Vật lí     | Trường THPT Phan Bội Châu           | Kon Tum         |
| 14  | Trần Hữu Thị        | Quý    | Vật lí     | Trường THPT Trần Quốc Tuấn          | Đăk Hà          |
| 15  | Tăng Thị Anh        | Thư    | Vật lí     | Trường THPT Quang Trung             | Sa Thầy         |
| 16  | Huỳnh Thị Thùy      | Trâm   | Vật lí     | Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành | Kon Tum         |
| 17  | Hoàng Thị Huyền     | Trang  | Vật lí     | Trường THPT Kon Tum                 | Kon Tum         |
| 18  | Lê Thanh            | Tùng   | Vật lí     | Trường THPT Lương Thế Vinh          | Đăk Glei        |
| 19  | Nguyễn Thị          | Búp    | Toán       | Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành | Kon Tum         |
| 20  | Nguyễn Thị          | Dung   | Toán       | Trường THPT Lương Thế Vinh          | Đăk Glei        |
| 21  | Vi Thế              | Hận    | Toán       | Trường THPT Ngô Mây                 | Kon Tum         |
| 22  | Nguyễn Thị Thu      | Hiền   | Toán       | Trường THPT Kon Tum                 | Kon Tum         |
| 23  | Lê Công             | Hiếu   | Toán       | Trường THPT Lê Lợi                  | Kon Tum         |
| 24  | Vũ Thị              | Hương  | Toán       | Trường PTDTNT huyện Kon Rẫy         | Kon Rẫy         |

| STT | Họ và tên giáo viên |        | Môn dự thi | Đơn vị công tác                         | Huyện/thành phố |
|-----|---------------------|--------|------------|-----------------------------------------|-----------------|
| 25  | Thái Thị Kim        | Liên   | Toán       | Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành     | Kon Tum         |
| 26  | Nguyễn Thị Yên      | Lưu    | Toán       | Trường THPT Duy Tân                     | Kon Tum         |
| 27  | Nguyễn Văn          | Mến    | Toán       | Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành     | Kon Tum         |
| 28  | Nguyễn Thị Tuyết    | Nga    | Toán       | Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành     | Kon Tum         |
| 29  | Lê Thị              | Nguyệt | Toán       | Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành     | Kon Tum         |
| 30  | Trương Thị          | Nguyệt | Toán       | Trường PT DTNT THPT huyện Kon Plông     | Kon Plông       |
| 31  | Trần Võ Yên         | Nhi    | Toán       | Trường THPT Phan Chu Trinh              | Ngọc Hồi        |
| 32  | Võ Thị Tuyết        | Nhu    | Toán       | Trường THPT Duy Tân                     | Kon Tum         |
| 33  | Lê Thị              | Phượng | Toán       | Trường PTDTNT huyện Tu Mơ Rông          | Tu Mơ Rông      |
| 34  | Lê Trần             | Quang  | Toán       | Trường THPT Nguyễn Trãi                 | Ngọc Hồi        |
| 35  | Phạm Lê             | Quyên  | Toán       | Trường THPT Trần Quốc Tuấn              | Đăk Hà          |
| 36  | Phan Gia            | Tài    | Toán       | Trường THPT Quang Trung                 | Sa Thầy         |
| 37  | Huỳnh Lê Thanh      | Tân    | Toán       | PHTrường PTDTNT tỉnh tại huyện IaH'Drai | Ia H'Drai       |
| 38  | Phạm Xuân           | Thành  | Toán       | Trường THCS và THPT Liên Việt Kon Tum   | Kon Tum         |
| 39  | Nguyễn Thị Phương   | Thảo   | Toán       | Trường THPT Kon Tum                     | Kon Tum         |
| 40  | Nguyễn Thị Thanh    | Thảo   | Toán       | Trường THPT Quang Trung                 | Sa Thầy         |
| 41  | Lê Thiên            | Thịnh  | Toán       | Trường PTDTNT huyện Đăk Glei            | Đăk Glei        |
| 42  | Phạm Thị Bích       | Thuần  | Toán       | Trường PTDTNT huyện Sa Thầy             | Sa Thầy         |
| 43  | Thân Thị            | Thương | Toán       | Trường THPT Nguyễn Trãi                 | Ngọc Hồi        |
| 44  | Võ Đức              | Toàn   | Toán       | Trường THPT Kon Tum                     | Kon Tum         |
| 45  | Phan Thị Bích       | Trâm   | Toán       | Trường THCS và THPT Liên Việt Kon Tum   | Kon Tum         |
| 46  | Võ Thanh            | Tùng   | Toán       | Trường THPT Trường Chinh                | Kon Tum         |
| 47  | Trần Thị Hồng       | Vân    | Toán       | Trường PTDTNT THPT huyện Đăk Hà         | Đăk Hà          |
| 48  | Nguyễn Quảng        | Văn    | Toán       | Trường THPT Chu Văn An                  | Kon Rẫy         |
| 49  | Võ Quang            | Vinh   | Toán       | Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành     | Kon Tum         |

| STT | Họ và tên giáo viên |        | Môn dự thi | Đơn vị công tác                       | Huyện/thành phố |
|-----|---------------------|--------|------------|---------------------------------------|-----------------|
| 50  | Nguyễn Thị Nhân     | Ái     | Tin học    | Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành   | Kon Tum         |
| 51  | Đinh Thị Thùy       | Dung   | Tin học    | Trường THPT Lê Lợi                    | Kon Tum         |
| 52  | Trương Thị Thanh    | Duyên  | Tin học    | Trường THPT Trường Chinh              | Kon Tum         |
| 53  | Diệp Thị Linh       | Giang  | Tin học    | Trường THPT Chu Văn An                | Kon Rẫy         |
| 54  | Phạm Thị Thúy       | Hà     | Tin học    | Trường PTDTNT THPT huyện Đăk Hà       | Đăk Hà          |
| 55  | Đinh Hữu            | Hạnh   | Tin học    | Trường THPT Nguyễn Trãi               | Ngọc Hồi        |
| 56  | Trịnh Thị           | Lan    | Tin học    | Trường PTDTNT huyện Tu Mơ Rông        | Tu Mơ Rông      |
| 57  | Bùi Thị             | Nga    | Tin học    | Trường THPT Trần Quốc Tuấn            | Đăk Hà          |
| 58  | Nguyễn Thị          | Nga    | Tin học    | Trường THPT Duy Tân                   | Kon Tum         |
| 59  | Nguyễn Thị Minh     | Phú    | Tin học    | Trường THPT Quang Trung               | Sa Thầy         |
| 60  | Nguyễn Tờ Vân       | Anh    | Tiếng Anh  | Trường THPT Nguyễn Văn Cừ             | Đăk Tô          |
| 61  | Võ Thị Vân          | Anh    | Tiếng Anh  | Trường THPT Trường Chinh              | Kon Tum         |
| 62  | Mai Văn             | Dương  | Tiếng Anh  | Trường THCS và THPT Liên Việt Kon Tum | Kon Tum         |
| 63  | Nguyễn Vũ San       | Hà     | Tiếng Anh  | Trường THPT Nguyễn Trãi               | Ngọc Hồi        |
| 64  | Lê Thị              | Hiền   | Tiếng Anh  | Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành   | Kon Tum         |
| 65  | Lê Thị              | Hiền   | Tiếng Anh  | Trường THPT Lê Lợi                    | Kon Tum         |
| 66  | Phạm Thị            | Hồng   | Tiếng Anh  | Trường PTDTNT THPT huyện Đăk Hà       | Đăk Hà          |
| 67  | Đỗ Thị Thanh        | Hương  | Tiếng Anh  | Trường THPT Kon Tum                   | Kon Tum         |
| 68  | Nguyễn Thị Hoa      | Lý     | Tiếng Anh  | Trường THPT Kon Tum                   | Kon Tum         |
| 69  | Y                   | Ngoài  | Tiếng Anh  | Trường THPT Lương Thế Vinh            | Đăk Glei        |
| 70  | Nguyễn Thị          | Nguyên | Tiếng Anh  | Trường THPT Lương Thế Vinh            | Đăk Glei        |
| 71  | Trần Thị Tuyết      | Nhung  | Tiếng Anh  | Trường PT DTNT THPT huyện Kon Plông   | Kon Plông       |
| 72  | Nguyễn Thị Kiều     | Phước  | Tiếng Anh  | Trường THPT Nguyễn Trãi               | Ngọc Hồi        |
| 73  | Trương Thị          | Sương  | Tiếng Anh  | Trường THPT Ngô Mây                   | Kon Tum         |
| 74  | Bùi Thị Tùng        | Thi    | Tiếng Anh  | Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành   | Kon Tum         |

| STT | Họ và tên giáo viên |        | Môn dự thi | Đơn vị công tác                          | Huyện/thành phố |
|-----|---------------------|--------|------------|------------------------------------------|-----------------|
| 75  | Mai Thị Hoài        | Thơ    | Tiếng Anh  | Trường THPT Duy Tân                      | Kon Tum         |
| 76  | Nguyễn Thị Cẩm      | Châu   | Sinh học   | Trường THPT Quang Trung                  | Sa Thầy         |
| 77  | Dương Thị           | Đức    | Sinh học   | Trường THPT Nguyễn Trãi                  | Ngọc Hồi        |
| 78  | Nguyễn Thị          | Hằng   | Sinh học   | PH Trường PTDTNT tỉnh tại huyện IaH'Drai | Ia H'Drai       |
| 79  | Nguyễn Thị          | Hạnh   | Sinh học   | Trường THPT Ngô Mây                      | Kon Tum         |
| 80  | Ngô Thị             | Hòe    | Sinh học   | Trường THPT Lương Thế Vinh               | Đăk Glei        |
| 81  | Phan Nữ Ngọc Đoan   | Huyền  | Sinh học   | Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành      | Kon Tum         |
| 82  | Nguyễn Thị Ngọc     | Lý     | Sinh học   | Trường THPT Nguyễn Trãi                  | Ngọc Hồi        |
| 83  | Cao Thị Thanh       | Nguyên | Sinh học   | Trường THPT Duy Tân                      | Kon Tum         |
| 84  | Trần Quốc Lâm       | Phương | Sinh học   | Trường PTDTNT huyện Đăk Tô               | Đăk Tô          |
| 85  | Hồ Thị Mỹ           | Quý    | Sinh học   | Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành      | Kon Tum         |
| 86  | Phạm Thị Ngọc       | Sương  | Sinh học   | Trường THPT Trường Chinh                 | Kon Tum         |
| 87  | Nguyễn Anh          | Tuấn   | Sinh học   | Trường PT DTNT THPT huyện Kon Plông      | Kon Plông       |
| 88  | Trịnh Thị           | Bằng   | Ngữ văn    | Trường THPT Quang Trung                  | Sa Thầy         |
| 89  | Nguyễn Thị An       | Chuyên | Ngữ văn    | Trường THPT Nguyễn Trãi                  | Ngọc Hồi        |
| 90  | Nguyễn Thị Mộng     | Diễm   | Ngữ văn    | Trường PTDTNT huyện Kon Rẫy              | Kon Rẫy         |
| 91  | Vũ Quang            | Dự     | Ngữ văn    | Trường PT DTNT THPT huyện Kon Plông      | Kon Plông       |
| 92  | Vũ Ngọc             | Đức    | Ngữ văn    | Trường THPT Trần Quốc Tuấn               | Đăk Hà          |
| 93  | Võ Văn              | Dương  | Ngữ văn    | Trường PTTH DTNT tỉnh Kon Tum            | Kon Tum         |
| 94  | Phạm Thị Minh       | Hà     | Ngữ văn    | Trường THPT Trần Quốc Tuấn               | Đăk Hà          |
| 95  | Lưu Thị             | Hà     | Ngữ văn    | Trường THPT Quang Trung                  | Sa Thầy         |
| 96  | Nguyễn Thị Thu      | Hà     | Ngữ văn    | Trường THPT Phan Bội Châu                | Kon Tum         |
| 97  | Trần Thu            | Hằng   | Ngữ văn    | Trường THPT Chu Văn An                   | Kon Rẫy         |
| 98  | Phạm Thị Diệu       | Hiền   | Ngữ văn    | Trường PTDTNT huyện Đăk Glei             | Đăk Glei        |
| 99  | Lê Thị              | Hường  | Ngữ văn    | Trường THPT Trường Chinh                 | Kon Tum         |

| STT | Họ và tên giáo viên |        | Môn dự thi | Đơn vị công tác                       | Huyện/thành phố |
|-----|---------------------|--------|------------|---------------------------------------|-----------------|
| 100 | Bùi Thị             | Lanh   | Ngữ văn    | Trường THPT Kon Tum                   | Kon Tum         |
| 101 | Bùi Thị Bích        | Liên   | Ngữ văn    | Trường THPT Nguyễn Văn Cừ             | Đăk Tô          |
| 102 | Nguyễn Thị Hồng     | Liễu   | Ngữ văn    | Trường PT DTNT THPT huyện Kon Plông   | Kon Plông       |
| 103 | Đỗ Thị Tuyết        | Mai    | Ngữ văn    | Trường THPT Trường Chinh              | Kon Tum         |
| 104 | Nguyễn Hải          | Nam    | Ngữ văn    | Trường PTDTNT THPT huyện Đăk Hà       | Đăk Hà          |
| 105 | Nguyễn Thị Thanh    | Nga    | Ngữ văn    | Trường PTDTNT THPT huyện Đăk Hà       | Đăk Hà          |
| 106 | Đinh Thị            | Phương | Ngữ văn    | Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành   | Kon Tum         |
| 107 | Nguyễn Thị Thu      | Phương | Ngữ văn    | Trường PTDTNT huyện Đăk Tô            | Đăk Tô          |
| 108 | Nguyễn Thị          | Sứu    | Ngữ văn    | Trường PTDTNT huyện Đăk Tô            | Đăk Tô          |
| 109 | Hồ Thị Thanh        | Tâm    | Ngữ văn    | Trường THCS và THPT Liên Việt Kon Tum | Kon Tum         |
| 110 | Lê Thị Kim          | Thùy   | Ngữ văn    | Trường THPT Kon Tum                   | Kon Tum         |
| 111 | Đinh Thị Thu        | Thủy   | Ngữ văn    | Trường THPT Kon Tum                   | Kon Tum         |
| 112 | Lê Thị Ngọc         | Anh    | Lịch sử    | Trường PTDTNT THPT huyện Đăk Hà       | Đăk Hà          |
| 113 | Trịnh Thị Thùy      | Dung   | Lịch sử    | Trường THPT Lương Thế Vinh            | Đăk Glei        |
| 114 | Võ Thị              | Hiền   | Lịch sử    | Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành   | Kon Tum         |
| 115 | Nguyễn Thị          | Hoa    | Lịch sử    | Trường PTTH DTNT tỉnh Kon Tum         | Kon Tum         |
| 116 | Thái Văn            | Hoài   | Lịch sử    | Trường PT DTNT THPT huyện Kon Plông   | Kon Plông       |
| 117 | Mai Thị             | Hương  | Lịch sử    | Trường THPT Ngô Mỹ                    | Kon Tum         |
| 118 | Nguyễn Thị          | Quyên  | Lịch sử    | Trường THPT Trường Chinh              | Kon Tum         |
| 119 | Trần Thụy Diệu      | Thúy   | Lịch sử    | Trường THCS và THPT Liên Việt Kon Tum | Kon Tum         |
| 120 | Trần Thị Thu        | Thúy   | Lịch sử    | Trường PTDTNT THPT huyện Đăk Hà       | Đăk Hà          |
| 121 | Bùi Đình            | Trọng  | Lịch sử    | Trung tâm GDNN GDTX Tỉnh              | Kon Tum         |
| 122 | Đinh Thị            | Tú     | Lịch sử    | Trường PTTH DTNT tỉnh Kon Tum         | Kon Tum         |
| 123 | Nguyễn Thị Hồng     | Vân    | Lịch sử    | Trường THPT Lê Lợi                    | Kon Tum         |
| 124 | Đinh Thị Mỹ         | Vy     | Lịch sử    | Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành   | Kon Tum         |

| STT | Họ và tên giáo viên |       | Môn dự thi | Đơn vị công tác                       | Huyện/thành phố |
|-----|---------------------|-------|------------|---------------------------------------|-----------------|
| 125 | Nguyễn Cửu          | Cường | Hóa học    | Trường THPT Quang Trung               | Sa Thầy         |
| 126 | Cao Xuân            | Dinh  | Hóa học    | Trường THPT Duy Tân                   | Kon Tum         |
| 127 | Lê Thị              | Hằng  | Hóa học    | Trường THPT Duy Tân                   | Kon Tum         |
| 128 | Kim Thị Thu         | Hòa   | Hóa học    | Trường THPT Chu Văn An                | Kon Rẫy         |
| 129 | Phạm Thị Hồng       | Loan  | Hóa học    | Trường THCS và THPT Liên Việt Kon Tum | Kon Tum         |
| 130 | Nguyễn Văn          | Nam   | Hóa học    | Trường THPT Trần Quốc Tuấn            | Đăk Hà          |
| 131 | Phan Thị Thanh      | Nhàn  | Hóa học    | Trường THPT Kon Tum                   | Kon Tum         |
| 132 | Ngô Thị Chiêu       | Sa    | Hóa học    | Trường PT DTNT huyện Đăk Tô           | Đăk Tô          |
| 133 | Hà Thị              | Sang  | Hóa học    | Trường THCS và THPT Liên Việt Kon Tum | Kon Tum         |
| 134 | Đàm Tấn             | Thanh | Hóa học    | Trường THPT Quang Trung               | Sa Thầy         |
| 135 | Mai Thị Kim         | Thoa  | Hóa học    | Trường THPT Trường Chinh              | Kon Tum         |
| 136 | Phạm Thị Hoài       | Thu   | Hóa học    | Trường THPT Nguyễn Trãi               | Ngọc Hồi        |
| 137 | Nguyễn Thị Thu      | Thùy  | Hóa học    | Trường PTTH DTNT tỉnh Kon Tum         | Kon Tum         |
| 138 | Võ Thị Thu          | Thùy  | Hóa học    | Trường PTDTNT huyện Sa Thầy           | Sa Thầy         |
| 139 | Trần Quốc           | Tín   | Hóa học    | Trường PTDTNT THPT huyện Đăk Hà       | Đăk Hà          |
| 140 | Đặng Vĩnh           | Trí   | Hóa học    | Trường THPT Nguyễn Trãi               | Ngọc Hồi        |
| 141 | Hồ Viết             | Bảo   | GDTC       | Trường THCS và THPT Liên Việt Kon Tum | Kon Tum         |
| 142 | Nguyễn Thị Thu      | Hằng  | GDTC       | Trường THPT Duy Tân                   | Kon Tum         |
| 143 | Nguyễn Ngọc         | Hùng  | GDTC       | Trường THPT Duy Tân                   | Kon Tum         |
| 144 | Vũ Hoàng            | Minh  | GDTC       | Trường THPT Trường Chinh              | Kon Tum         |
| 145 | Trương Thị          | Oanh  | GDTC       | Trường THPT Duy Tân                   | Kon Tum         |
| 146 | A                   | Sroih | GDTC       | Trường THPT Ngô Mây                   | Kon Tum         |
| 147 | Vi Văn              | Tiếp  | GDTC       | Trường THPT Trần Quốc Tuấn            | Đăk Hà          |
| 148 | Phan Văn            | Đại   | GDQP&AN    | Trường THPT Trường Chinh              | Kon Tum         |
| 149 | Phan Văn            | Hồng  | GDQP&AN    | Trường THPT Duy Tân                   | Kon Tum         |

| STT | Họ và tên giáo viên     |        | Môn dự thi     | Đơn vị công tác                     | Huyện/thành phố |
|-----|-------------------------|--------|----------------|-------------------------------------|-----------------|
| 150 | Phan Thị                | Huyền  | GDQP&AN        | Trường THPT Ngô Mây                 | Kon Tum         |
| 151 | Huỳnh Minh              | Ngọc   | GDQP&AN        | Trường THPT Quang Trung             | Sa Thầy         |
| 152 | Nguyễn Tấn              | Thiện  | GDQP&AN        | Trường THPT Lê Lợi                  | Kon Tum         |
| 153 | Trần Thị Lệ             | Thủy   | GDQP&AN        | Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành | Kon Tum         |
| 154 | Nguyễn Ngọc             | Trung  | GDQP&AN        | Trường PTDTNT huyện Sa Thầy         | Sa Thầy         |
| 155 | Phạm Thị                | Tâm    | GDKT&PL        | Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành | Kon Tum         |
| 156 | Huỳnh Thị Y             | Thiêm  | GDKT&PL        | Trường THPT Lương Thế Vinh          | Đăk Glei        |
| 157 | Nguyễn Nữ Lương Sinh Ái | Hoàng  | GDKT&PL        | Trường THPT Duy Tân                 | Kon Tum         |
| 158 | Nguyễn Thị Nhị          | Huyền  | GDKT&PL        | Trường THPT Lê Lợi                  | Kon Tum         |
| 159 | Nguyễn Tấn              | Nhỏ    | GDKT&PL        | Trường PTDTNT huyện Sa Thầy         | Sa Thầy         |
| 160 | Vũ Thị Thúy             | Phượng | GDKT&PL        | Trường THPT Phan Bội Châu           | Kon Tum         |
| 161 | A                       | Bông   | Địa lí         | Trường THPT Quang Trung             | Sa Thầy         |
| 162 | Nguyễn Thị              | Diệp   | Địa lí         | Trường THPT Phan Bội Châu           | Kon Tum         |
| 163 | Huỳnh Thị Thu           | Hạnh   | Địa lí         | Trường THPT Lương Thế Vinh          | Đăk Glei        |
| 164 | Hà Thị Hải              | Hậu    | Địa lí         | Trường PTDTNT huyện Đăk Tô          | Đăk Tô          |
| 165 | Nguyễn Thị Diệu         | Hương  | Địa lí         | Trường THPT Nguyễn Văn Cừ           | Đăk Tô          |
| 166 | Phan Thị Thanh          | Huyền  | Địa lí         | Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành | Kon Tum         |
| 167 | Y                       | Panh   | Địa lí         | Trường THPT Phan Chu Trinh          | Ngọc Hồi        |
| 168 | Võ Thị                  | Sương  | Địa lí         | Trường PTDTNT THPT huyện Đăk Hà     | Đăk Hà          |
| 169 | Đào Thị Phương          | Thanh  | Địa lí         | Trường THPT Duy Tân                 | Kon Tum         |
| 170 | Hoàng Thị Cẩm           | Vân    | Địa lí         | Trường THPT Kon Tum                 | Kon Tum         |
| 171 | Trương Thị Trà          | Vân    | Địa lí         | Trường THPT Trường Chinh            | Kon Tum         |
| 172 | Ngô Văn                 | Vang   | Địa lí         | Trường THPT Trần Quốc Tuấn          | Đăk Hà          |
| 173 | Cao Thị Bích            | Hạnh   | Công nghệ (NN) | Trường THPT Quang Trung             | Sa Thầy         |
| 174 | Huỳnh Thị Hằng          | Châu   | Công nghệ (CN) | Trường THPT Trường Chinh            | Kon Tum         |

| STT | Họ và tên giáo viên | Môn dự thi     | Đơn vị công tác                     | Huyện/thành phố |
|-----|---------------------|----------------|-------------------------------------|-----------------|
| 175 | Phan Nguyên Hậu     | Công nghệ (CN) | Trường PT DTNT THPT huyện Kon Plông | Kon Plông       |
| 176 | Phan Thị Thanh Tâm  | Công nghệ (CN) | Trường THPT Nguyễn Văn Cừ           | Đắk Tô          |

*Tổng cộng danh sách có 176 giáo viên (Môn Vật lí: 18, môn Toán: 31, môn Tin học: 10, môn Tiếng Anh: 16, Sinh học: 12, Ngữ văn: 24, Lịch sử: 13, Hóa học: 16, GDTC: 7, GDQP&AN: 7, GDKT&PL: 6, Địa lí: 12, Công nghệ NN: 01, Công nghệ CN: 03)./.*